**Chương 1. VỊ TRÍ ĐỊA LÍ VÀ PHẠM VI LÃNH THỔ, ĐỊA HÌNH VÀ KHOÁNG SẢN VIỆT NAM (12 tiết)**

**Bài 1. Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ Việt Nam (3tiết)**

**I. MỤC TIÊU**

1. Kiến thức

• Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí của Việt Nam.

• Phân tích được ảnh hưởng của vị trí địa li và phạm vi lãnh thổ đói với sự hình thành

2. Năng lực

- Năng lực chung:

+ Tự chủ và tự học: Tự học và hoàn thiện các nhiệm vụ thông qua phiếu học tập.

+ Giao tiếp và hợp tác: Sử dụng ngôn ngữ, kết hợp với các công cụ học tập để trình bày thông tin, thảo luận nhóm.

+ Giải quyết vấn đề sáng tạo.

- Năng lực Địa lí

+ Năng lực nhận thức Địa lí: Năng lực nhận mức thế giới theo quan điểm không gian, giải thích hiện tượng và quá trình địa lí tự nhiên và địa lí kinh tế - xã hội.

+ Năng lực tìm hiểu Địa lí: sử dụng bản đồ khu vực Đông Nam Á, bản đồ Việt Nam. Khai thác thông tin từ Internet để mở rộng kiến thức.

3. Phẩm chất

- Có nhận thức đúng đắn về các vấn đề chủ quyền của Việt nam trên phần đất liền và vùng biển; sự thống nhất toàn vẹn lãnh thổ

- Yêu tổ quốc, khoa học, biết khám phá

- Chăm chỉ: Tích cực tham gia các hoạt động xã hội bảo vệ vùng đất, vùng trời và vùng biển.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. Đối với giáo viên.

- Bản đồ khu vực Đông Nam Á; bản đồ hành chính Việt Nam

- Các video về các điểm cực của Tổ Quốc, vi deo về sự đa dạng của thiên nhiên nước ta.

2. Đối với học sinh.

Video và tranh ảnh về vị trí địa lí Việt nam

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung chính** |
| **1. Hoạt động khởi động**  **a. Mục tiêu**  - Khai thác những hiểu biết của HS về vị trí điạ lí của nước ta. Kết nối vào bài học, tạo hứng thú cho người học.  **b. Nội dung**  HS nêu những hiểu biết cuả bản thân về vị trí địa lí nước ta  **c. Sản phẩm**  - Câu trả lời cá nhân của học sinh.  **d. Cách thức tổ chức**  **Bước 1**: Giao nhiệm vụ  (GV sử dụng kĩ thuật động não)  HS hãy nêu những hiểu biết của bản thân về vị trí địa lí nước ta?  **Bước 2:** HS thực hiện nhiệm vụ  **Bước 3:** Báo cáo kết quả  - Hiểu biết thông qua những chuyến du lịch.  - Hiểu biết thông qua báo mạng  - Hiểu biết thông qua lời kể của người khác  **Bước 4:** Đánh giá và chốt kiến thức, và kết nối vào bài học  - Những chia sẻ của các em hết sức thú vị. Trong chương 1 này các em sẽ được tìm hiểu về những đặc điểm chung nhất của vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ, địa hình và khoáng sản nước ta.  - Và để trả lời câu hỏi vị trí địa lí nước ta có ảnh hưởng như thế nào tới sự hình thành đặc điểm tự nhiên nước ta. Cô trò chúng ta cùng bước vào nội dung bài học hôm nay. | |
| **2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới** | |
| **2.1. Tìm hiểu về vị trí địa lí**  **a. Mục tiêu**  - Trình bày được đặc điểm VTĐL Việt Nam  - Xác định được VTĐL của nước ta trên bản đồ.  **b. Nội dung**  HS làm việc cá nhân để trả lời các câu hỏi của GV  **c. Sản Phẩm**: Câu trả lời của HS  **d. Cách thức tổ chức** | |
| **Bước 1:** Chuyển giao nhiệm vụ  - GV hướng dẫn HS quan sát hình 1:1 Bản đồ vị trí địa lí Việt Nam trong khu vực Đông Nam Á  - HS quan sát hình 1:1 và thông tin mục 1, cho biết:  *+ Trình bày vị trí địa lí Việt nam*  *+ Xác định hệ toạ độ địa lí VN trên bản đồ hành chính (điểm cực bắc, nam, đông, tây)*  **Bước 2:** Thực hiện nhiệm cá nhân  **Bước 3:** Báo cáo kết quả  - HS báo cáo kết quả làm việc trước lớp  - HS khác nhận xét, bổ sung  - HS lên xác định trên bản đồ hệ toạ độ địa lí VN trên bản đồ hành chính  **Bước 4:** Đánh giá và chốt kiến thức  - Giáo viên quan sát, nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của học sinh về thái độ, tinh thần học tập, khả năng giao tiếp, trình bày và đánh giá kết quả cuối cùng của học sinh.  - Chuẩn kiến thức và nhận xét kĩ năng chỉ toạ độ của HS. Hệ toạ độ địa lí trên đất liển của nước ta:  + Cực Bắc: 23°23,B (xã Lũng Cú, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang)  + Cực Nam: 8°34’B (xã Đất Mũi, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau)  + Cực Tây: 102°09’Đ (xã Sín Thầu, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên)  + Cực Đông: 109°28’Đ (xã Vạn Thạnh, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hoà) | **1. Vị trí địa lí.**  - Việt Nam nằm ở rìa phía đông của bán đảo Đông Dương, gần trung tâm của khu vực Đông Nam Á.  - Nước ta nằm ở vị trí nội chí tuyến bán cầu Bắc; trong khu vực châu Á gió mùa; nơi tiếp giáp giữa đất liền và đại dương, liền kề với vành đai sinh khoáng  - Phần đất liền Việt Nam có vị trí: theo chiều bắc - nam từ 23°23'B đến 8°34'B, theo chiều đông - tây từ 109°24'Đ đến 102°09'Đ.  - VN nằm trên ngã tư đường hằng hải và hàng không quốc tế, là cầu nối giữa ĐNA lục địa và ĐNA đất liền |
| **2.2. Tìm hiểu về Phạm vi lãnh thổ.**  a. Mục tiêu  Trình bày được phạm vi lãnh thổ Việt Nam  b. Nội dung: HS cá nhân, cặp đôi để tìm hiểu về phạm vi lãnh thổ nước ta.  c. Sản Phẩm: Câu trả lời của HS  d. Cách thức tổ chức | |
| **Bước 1:** Giao nhiệm vụ  Hoạt động cá nhân  *Dựa vào thông tin mục 2 và hình 1.1, hãy:*  *1. Cho biết các quốc gia và biển tiếp giáp với phần đất liền của Việt Nam.*  *2. Mô tả hình dạng lãnh thồ phẩn đất liền của nước ta.*  Hoạt động cặp đôi.  *HS thảo luận để chọn ra các đặc điểm phạm vi lãnh thổ nước ta trình bày trước lớp.*  **Bước 2**: HS thực hiện nhiệm vụ  - HS trao đổi và trả lời câu hỏi  **Bước 3**: HS báo cáo kết quả làm việc  - HS trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung  **Bước 4:** Đánh giá và chốt kiến thức  - Giáo viên quan sát, nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của học sinh về thái độ, tinh thần học tập, khả năng giao tiếp, trình bày và đánh giá kết quả cuối cùng của học sinh.  - Chuẩn kiến thức: | **2. Phạm vi lãnh thổ.**  - Lãnh thổ Việt Nam là một khối thống nhất và toàn vẹn, bao gồm vùng đất, vùng biển và vùng trời.  - Vùng đất của nước ta bao gồm toàn bộ phần đất liền và các đảo, quần đảo trên Biển Đông, với tổng diện tích lãnh thổ là 331 212 km2. Đường biên giới trên đất liền của nước ta dài hơn 4 600 km.  - Vùng biển Việt Nam có diện tích khoảng 1 triệu km2, chiếm gần 30% diện tích Biển Đông.  - Vùng trời của Việt Nam là khoảng không gian bao trùm trên lãnh thổ nước ta.  ….. |
| **2.3. Tìm hiểu về Ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm địa lí tự nhiên Việt Nam**  a. Mục tiêu  Phân tích được anh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm địa lí tự nhiên Việt Nam  b. Nội dung: HS cá nhân, cặp đôi để tìm hiểu về phạm vi lãnh thổ nước ta.  c. Sản Phẩm: Câu trả lời của HS  d. Cách thức tổ chức | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chiếu phiếu học tập và hướng dẫn các nhóm hoàn thành phiếu.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Nội dung | Vị trí địa lí | Lãnh thổ | | Đặc điểm |  |  | | ảnh hưởng |  |  |   (HS làm việc nhóm)  **Bước 2:** Thực hiện nhiệm vụ nhóm  **Bước 3:** Báo cáo kết quả  - HS báo cáo kết quả làm việc trước lớp  - HS khác nhận xét, bổ sung  **Bước 4:** Đánh giá và chốt kiến thức  - Giáo viên quan sát, nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của học sinh về thái độ, tinh thần học tập, khả năng giao tiếp, trình bày và đánh giá kết quả cuối cùng của học sinh.  - Chuẩn kiến thức: | **3. Ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm địa lí tự nhiên Việt Nam**  (bảng chuẩn kiến thức) |
| **BẢNG CHUẨN KIẾN THỨC.**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Nội dung** | **Vị trí địa lí** | **Lãnh thổ** | | **Đặc điểm** | - Nằm ở đới nóng, trong khu vực gió mùa Đông Nam Á.  - Nằm kề biển Đông.  - Nơi hội tụ của nhiều luồng sinh vật | Lãnh thổ hẹp ngang, kéo dài và có vùng biển rộng. | | **Ảnh hưởng** | - Thiên nhiên nhiệt đới ấm gió mùa, chịu ảnh hưởng sâu sắc của biển  - Khí hậu: Nóng ẩm, 1 năm có hai mùa rô rệt , có nhiều bão.  - Sinh vật: Hệ sinh thái rừng nhiệt đới gió mùa phát triển, thành phần loài đa dạng.  - Đất: điển hình là đất Feralit | - Thiên nhiên phân hoá đa dạng:  + Khí hậu có sự phân hoá theo chiều bắc - nam, đông - tây.  + Sự phân hoá của khí hâu dẫn đến sự phân hoá của sinh vật và đất, làm cho sinh vật và đất ở nước ta phong phú, đa dạng. | | |
| **3. Hoạt động luyện tập**  **a. Mục tiêu**  - Củng cố, luyện tập cho HS kĩ năng phân tích mối quan hệ nhân quả giữa VTĐL và phạm vi lãnh thổ nước ta với các thành phần tự nhiên nước ta  **b. Nội dung**  - HS vẽ sơ đồ thể hiện ảnh hưởng của VTĐL và phạm vi lãnh thổ nước ta với các thành phần tự nhiên nước ta  **c. Sản Phẩm:** Sơ đồ tư suy  **d. Cách thức tổ chức**  **Bước 1**: Giao nhiệm vụ cho học sinh:  HS vẽ sơ đồ thể hiện ảnh hưởng của VTĐL và phạm vi lãnh thổ nước ta với các thành phần tự nhiên nước ta  **Bước 2**: Thực hiện nhiệm vụ  **Bước 3**: Báo cáo kết quả làm việc  **Bước 4:** GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.   |  |  | | --- | --- | | **Đặc điểm VTĐL và phạm vi lãnh thổ** | **Tác động tới các thành phần tự nhiên** | | - Nằm ở đới nóng, trong khu vực gió mùa Đông Nam Á | - Thiên nhiên nhiệt đới gió mùa  - KH nóng ẩm, 1 năm có 2 mùa rõ rêt.  - Hệ sinh thái rừng nhiệt đới gió mùa phát triển. Đất: điển hình là đất Feralit | | Phần đất liền hẹp ngang, nằm kề biển Đông | Thiên nhiên chịu a/h sâu sắc của biển | | Nằm ở nơi hội tụ của nhiều luồn sinh vật | Thành phần SV trên cạn và dưới nước rất đa dạng | | Lãnh thổ kéo dài, hẹp ngang | Khí hậu phân hoá theo chiều Bắc – Nam; Đông - Tây | | |
| **4. Hoạt động vận dụng, mở rộng**  **a. Mục tiêu**  Mở rộng kiến thức cho HS về những thuận lợi, khó khăn của VTĐL nước ta trong việc giao lưu với các nước trong khú vực và trên thế giới  **b. Nội dung**  HS tìm kiếm thông tin trên báo, mạng về những thuận lợi, khó khăn của VTĐL nước ta trong việc giao lưu với các nước trong khú vực và trên thế giới  **c. Sản Phẩm**  Hình ảnh, video  **d. Cách thức tổ chức**  - GV giao nhiệm vụ cho HS thực hiện ở nhà dưới sự hướng dẫn tìm kiếm các thông tin của GV.  HS trình bày báo cáo kết quả trước lớp vào giờ học hôm sau. | |